

# QUY ĐỊNH

## VỀ quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4147/QĐ-ĐHQGHN ngày 10 tháng 12 năm 2013  
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về công tác quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội, sau đây gọi là liên kết đào tạo quốc tế.
2. Quy định này áp dụng đối với các trường đại học và viện thành viên, viện, khoa trực thuộc được Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội giao nhiệm vụ thực hiện triển khai liên kết đào tạo quốc tế.

##### **Điều 2. Nguyên tắc, mục tiêu và sản phẩm của liên kết đào tạo quốc tế**

###### 1. Nguyên tắc

- a) Tuân thủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
- b) Thực hiện đúng quy trình, chương trình, mục đích, nội dung liên kết đào tạo quốc tế; đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người học, người dạy và các bên có liên quan.
- c) Xác định rõ trách nhiệm và vai trò của các bên tham gia liên kết đào tạo quốc tế; đề cao tính chủ động, tích cực của các đơn vị đào tạo; đảm bảo sự đồng bộ, kiểm tra, giám sát chặt chẽ.
- d) Thực hiện đúng chế độ báo cáo, đề xuất, nhận ý kiến chỉ đạo của cấp trên.
- đ) Nguồn thu từ hoạt động liên kết đào tạo quốc tế, sau khi trừ đi mọi chi phí hợp pháp và thực hiện nghĩa vụ ngân sách, được dùng để trích quỹ và tái đầu tư phát triển giáo dục đào tạo, xây dựng cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ cán bộ và chi cho các hoạt động vì lợi ích chung của đơn vị đào tạo và của Đại học Quốc gia Hà Nội.

###### 2. Mục tiêu

- a) Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo chuẩn của đối tác nước ngoài và Đại học Quốc gia Hà Nội, đáp ứng được yêu cầu cung cấp nguồn nhân lực có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, có năng lực và kỹ năng làm việc trong điều

chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, có năng lực và kỹ năng làm việc trong điều kiện hội nhập quốc tế và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam. Người học có điều kiện được theo học chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và học tập với các giảng viên đến từ các trường đại học có uy tín trên thế giới.

b) Từng bước tiếp thu và chuyển giao công nghệ đào tạo (chương trình, giáo trình, tư liệu học tập, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học) góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý của đơn vị đào tạo.

c) Góp phần hiện đại hóa cơ sở vật chất của đơn vị đào tạo theo chuẩn quốc tế.

d) Thu hút được cán bộ khoa học giỏi đến làm việc và sinh viên quốc tế đến học tập, nâng cao vị thế quốc tế của đơn vị đào tạo và Đại học Quốc gia Hà Nội,

đ) Phát triển, mở rộng quan hệ hợp tác với các trường đại học và tổ chức giáo dục uy tín trên thế giới, tăng cường hữu nghị giữa Việt Nam và các nước.

### 3. Sản phẩm

a) Nguồn nhân lực chất lượng cao ở bậc đại học và sau đại học, có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

b) Đội ngũ cán bộ giảng dạy, các nhà khoa học của Đại học Quốc gia Hà Nội có trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học tiên tiến; đội ngũ cán bộ quản lý giỏi nghiệp vụ, ngoại ngữ, có khả năng làm việc theo nhóm và có phương pháp quản trị đại học tiên tiến, tiến tới đạt trình độ quốc tế.

c) Công nghệ đào tạo, phương pháp quản lý đào tạo, hệ thống giáo trình, bài giảng, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo tiếp cận chuẩn các đại học tiên tiến trên thế giới và phù hợp với Việt Nam.

d) Tăng nguồn thu hợp pháp góp phần xây dựng và phát triển bền vững đơn vị đào tạo và Đại học Quốc gia Hà Nội.

đ) Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác quốc tế.

e) Các sản phẩm hợp pháp khác.

### **Điều 3. Một số khái niệm**

1. Liên kết đào tạo quốc tế là hình thức hợp tác giữa đơn vị đào tạo thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội với một hoặc nhiều cơ sở đào tạo đại học và sau đại học ở nước ngoài nhằm thực hiện chương trình đào tạo để cấp văn bằng hoặc cấp chứng chỉ mà không thành lập tư cách pháp nhân.

2. Đơn vị đào tạo thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội là các trường hoặc viện thành viên, viện, khoa trực thuộc được Giám đốc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ đào tạo.

3. Đối tác nước ngoài là cơ sở đào tạo đại học, sau đại học ở nước ngoài được đơn vị đào tạo lựa chọn để hợp tác liên kết đào tạo. Đối tác nước ngoài phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Có tôn chỉ, mục đích hoạt động rõ ràng và có ít nhất 5 năm hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; có các ngành, chuyên ngành đào tạo tương ứng đang được thực hiện có chất lượng và hiệu quả; có tư cách pháp nhân, có uy tín quốc tế, đã được kiểm định chất lượng của cơ quan quản lý có thẩm quyền của nước sở tại hoặc tổ chức kiểm định chất lượng được các cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại công nhận; thuộc nhóm cơ sở đào tạo đại học, sau đại học có chất lượng cao (ưu tiên liên kết đào tạo với các đối tác nước ngoài có vị trí xếp hạng trong top 500 thế giới)

b) Có các chuyên gia, giảng viên có thể tư vấn xây dựng chương trình đào tạo và tham gia giảng dạy, nghiên cứu các nội dung khoa học của ngành, chuyên ngành đào tạo liên quan, theo chương trình đào tạo tương ứng tại Đại học Quốc gia Hà Nội.

c) Có quan hệ hợp tác chính thức với Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc với đơn vị đào tạo.

4. Đơn vị phối hợp liên kết đào tạo quốc tế là các đại học, trường đại học, học viện trong nước có uy tín được phép đào tạo đại học, sau đại học, đáp ứng được các yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị tham gia liên kết đào tạo quốc tế cùng với đơn vị đào tạo. Các đơn vị phối hợp liên kết đào tạo quốc tế phải có cam kết với đơn vị đào tạo đảm bảo mọi quyền lợi hợp pháp của người học và những người tham gia liên kết đào tạo quốc tế.

## **Chương II**

### **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ THỦ TỤC CẤP PHÉP**

#### **Điều 4. Chương trình và ngôn ngữ giảng dạy**

1. Chương trình đào tạo của đối tác nước ngoài thực hiện tại Việt Nam phải là chương trình đã được kiểm định chất lượng ở nước ngoài hoặc được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Chương trình liên kết đào tạo do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng được thiết kế theo quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội và tham khảo chương trình của đối tác nước ngoài có điều chỉnh, bổ sung đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tế của Việt Nam.

b) Chương trình liên kết đào tạo do Đại học Quốc gia Hà Nội và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng được thiết kế theo quy định về xây dựng chương trình đào tạo của Đại học Quốc gia Hà Nội và của đối tác nước ngoài.

c) Chương trình liên kết đào tạo do đối tác nước ngoài cấp bằng sử dụng chương trình của đối tác, được đơn vị đào tạo và đối tác thống nhất bổ sung, thay thế một số môn học phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Việt Nam.

## 2. Ngôn ngữ giảng dạy

Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy các môn chuyên ngành trong liên kết đào tạo để cấp văn bằng của nước ngoài là ngoại ngữ, không giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch; có thể giảng dạy thông qua phiên dịch đối với các chương trình liên kết đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam.

Khoá luận, luận văn, luận án được viết và bảo vệ bằng tiếng nước ngoài.

### **Điều 5. Hồ sơ đề nghị triển khai thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế**

#### 1. Đối với các trường thành viên

##### 1.1. Hồ sơ đề nghị phê duyệt chương trình

a) Công văn đề nghị phê duyệt chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài do các bên liên kết cùng ký (*tham khảo tại phụ lục 1*).

b) Văn bản xác nhận tư cách pháp nhân của đối tác nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại hoặc cơ quan đại diện ngoại giao của nước đó tại Việt Nam cấp và giấy tờ chứng minh cơ sở giáo dục nước ngoài được phép đào tạo trong lĩnh vực dự định liên kết.

c) Văn bản thoả thuận, ghi nhớ, hợp tác đã được Trường và đối tác nước ngoài ký kết, xác định trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên khi tham gia liên kết đào tạo (tiếng Việt và tiếng nước ngoài của chương trình liên kết).

d) Văn bản hoặc chứng nhận đối với chương trình/cơ sở đào tạo (của đối tác nước ngoài) được kiểm định chất lượng đang còn trong thời hạn cho phép, hoặc cơ quan quản lý có thẩm quyền của nước sở tại công nhận.

đ) Thứ hạng của đối tác nước ngoài trong bảng xếp hạng của các tổ chức xếp hạng uy tín thế giới (THES, QS World University Rankings, Đại học Giao thông Thượng Hải, US News and World Report) tại thời điểm xin liên kết đào tạo (nếu có).

e) Đề án triển khai chương trình liên kết đào tạo quốc tế (*tham khảo phụ lục 2*), trong đó nêu rõ:

- + Sự cần thiết, mục tiêu của chương trình liên kết đào tạo;
- + Ngành và trình độ đào tạo, nội dung, tài liệu sử dụng cho chương trình phù hợp với quy định của Luật Giáo dục và các quy định khác có liên quan của Việt Nam;
- + Tóm tắt quá trình phát triển của đối tác nước ngoài;
- + Trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết;
- + Trách nhiệm và quyền hạn của đơn vị quản lý và người học;

- + Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính để thực hiện chương trình;
- + Chương trình và nội dung giảng dạy;
- + Chuẩn đầu ra của chương trình;
- + Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy chương trình;
- + Danh sách giảng viên dự kiến và lý lịch cá nhân (của đối tác và cơ sở đào tạo);
- + Đối tượng và tiêu chí tuyển sinh;
- + Phương thức, quy mô tuyển sinh;
- + Hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá;
- + Các giải pháp nâng cao chất lượng tuyển sinh;
- + Thời gian, địa điểm thực hiện chương trình;
- + Đơn vị cấp bằng tốt nghiệp chương trình;
- + Tính tương đương của văn bằng nước ngoài đối với văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam;
- + Cơ chế đảm bảo chất lượng;
- + Cơ chế đảm bảo quyền lợi của người học;
- + Quy định về học phí và các khoản đóng góp khác đối với người học;
- + Dự toán kinh phí, kế hoạch sử dụng và phân bổ kinh phí, cơ chế quản lý tài chính (phụ lục 6);
- + Hiệu quả thực hiện chương trình;
- + Phân tích biện pháp đảm bảo chất lượng và quản lý rủi ro;
- + Tên đầy đủ, quốc tịch, địa chỉ và sơ yếu lý lịch của người dự kiến sẽ được bổ nhiệm quản lý chương trình phía đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài (nếu có).

## 1.2. Hồ sơ đề nghị cho phép tuyển sinh

a) Sau khi được phép thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế, đơn vị đào tạo tiếp tục hoàn thiện các điều kiện triển khai chương trình. Trước thời điểm dự kiến tuyển sinh ít nhất 3 tháng, đơn vị đào tạo gửi báo cáo Đại học Quốc gia Hà Nội về các điều kiện đảm bảo chất lượng theo đề án đã được phê duyệt, công văn xin phê duyệt chỉ tiêu và dự kiến thông báo tuyển sinh.

b) Ban Đào tạo làm đầu mối, phối hợp với Ban Hợp tác và Phát triển, Ban Kế hoạch Tài chính và Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục tổ chức thẩm định thực tế trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của đơn vị đào tạo, trình Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội cho phép đơn vị đào tạo tuyển sinh chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

## 2. Đối với các viện thành viên và các đơn vị trực thuộc

### 2.1. Hồ sơ đề nghị phê duyệt chương trình

Hồ sơ như Mục 1.1, Khoản 1, Điều 5 của Quy định này, riêng Điểm c thì biên bản ghi nhớ do Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội và đối tác nước ngoài ký, văn bản thoả thuận (hợp đồng) do Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ký hoặc uỷ quyền cho đơn vị đào tạo ký với đối tác nước ngoài.

### 2.2. Hồ sơ đề nghị cho phép tuyển sinh

a) Sau khi Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ký uỷ quyền cho phép thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế, đơn vị đào tạo hoàn thiện các khâu chuẩn bị điều kiện triển khai chương trình. Trước thời điểm dự kiến tuyển sinh ít nhất 3 tháng, đơn vị đào tạo gửi báo cáo Đại học Quốc gia Hà Nội về các điều kiện đảm bảo chất lượng theo đề án đã được phê duyệt, công văn đề nghị phê duyệt chỉ tiêu và dự kiến thông báo tuyển sinh.

b) Ban Đào tạo làm đầu mối, phối hợp với Ban Hợp tác và Phát triển, Ban Kế hoạch Tài chính và Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục tổ chức thẩm định thực tế trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của đơn vị đào tạo, trình Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội cho phép đơn vị đào tạo tuyển sinh chương trình liên kết quốc tế.

## **Điều 6. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ đề nghị thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế**

1. Ban Đào tạo làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đề nghị thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ban Đào tạo kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Ban Đào tạo thông báo bằng văn bản cho đơn vị đào tạo để sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các Ban chức năng liên quan và Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục tiến hành thẩm định. Ban Đào tạo thẩm định nội dung chương trình đào tạo; Ban Hợp tác và Phát triển thẩm định tư cách pháp nhân của đối tác nước ngoài; Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục thẩm định thứ hạng và tình trạng kiểm định chất lượng của chương trình liên kết đào tạo và đối tác nước ngoài; Ban Kế hoạch Tài chính thẩm định các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính cho công tác quản lý và tổ chức đào tạo.

3. Ban Đào tạo làm đầu mối tập hợp các kết quả thẩm định và trình Giám đốc thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ chương trình đào tạo gồm đại diện các Ban chức năng: Ban Đào tạo, Hợp tác và Phát triển, Kế hoạch Tài chính, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và 02 phản biện là những nhà quản lý hoặc chuyên gia có kinh nghiệm trong liên kết đào tạo quốc tế hoặc trong lĩnh vực chuyên môn của chương trình liên kết.

Hội đồng do Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội được Giám đốc ủy quyền làm Chủ tịch. Hai phản biện được mời tham gia Hội đồng và thẩm định hồ sơ là những người không thuộc biên chế, thỉnh giảng hoặc tham gia đào tạo, nghiên cứu khoa học tại đơn vị đào tạo. Hồ sơ đầy đủ của chương trình liên kết đào tạo quốc tế cần được gửi tới các thành viên Hội đồng thẩm định ít nhất là 05 ngày làm việc trước khi họp. Các thành viên Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định, đánh giá, thể hiện ý kiến và chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

4. Hồ sơ sau khi được Hội đồng thẩm định thông qua sẽ được Ban Đào tạo trình Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt và thông báo bằng văn bản cho đơn vị đào tạo trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

5. Đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế theo đề án được cấp kinh phí (Bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương) hay sử dụng toàn bộ hoặc một phần ngân sách đào tạo được đơn vị đào tạo hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan cấp kinh phí, Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt và gửi đến cơ quan cấp kinh phí. Đơn vị đào tạo có trách nhiệm bảo vệ đề án trước Hội đồng thẩm định của cơ quan cấp kinh phí để được phê duyệt và cấp kinh phí.

## **Điều 7. Trình tự và thủ tục cấp phép**

### **1. Đối với các trường thành viên**

Hồ sơ đề nghị cho phép thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế gửi về Ban Đào tạo, ít nhất là 03 tháng trước thời điểm dự kiến thông báo tuyển sinh đối với mỗi chương trình.

a) Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Ban Đào tạo trình Giám đốc thành lập Hội đồng thẩm định và sau khi có ý kiến thông qua của Hội đồng, Ban Đào tạo trình Giám đốc xem xét, phê duyệt. Quyết định phê duyệt chương trình liên kết đào tạo quốc tế của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội sẽ được đăng tải công khai trên website của Đại học Quốc gia Hà Nội và của đơn vị đào tạo. Trường hợp đề án không đủ điều kiện phê duyệt, trong thời hạn 05 ngày làm việc Ban Đào tạo trả lời bằng văn bản cho đơn vị đào tạo, trong đó nêu rõ lý do.

b) Sau khi chương trình liên kết đào tạo quốc tế được Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt, các đơn vị đào tạo phải thực hiện đầy đủ các điều kiện đảm bảo chất lượng theo các quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội (Quy định về đánh giá chất lượng giáo dục trong Đại học Quốc gia Hà Nội; tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục các trường thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội; tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình giáo dục trong Đại học Quốc gia Hà Nội). Ban Đào tạo phối hợp với các Ban chức năng, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và các đơn vị tổ chức thẩm định thực tế. Căn cứ vào báo cáo của đơn vị đào tạo và báo cáo thẩm

định của các Ban chức năng, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ra quyết định cho phép tuyển sinh khóa đầu tiên.

## 2. Đối với các viện thành viên và các đơn vị trực thuộc

Hồ sơ đề nghị cho phép thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế gửi về Ban Đào tạo, ít nhất là 03 tháng trước thời điểm dự kiến thông báo tuyển sinh đối với mỗi chương trình.

a) Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Ban Đào tạo trình Giám đốc thành lập Hội đồng thẩm định và sau khi có ý kiến thông qua của Hội đồng, Ban Đào tạo trình Giám đốc xem xét, phê duyệt và ủy quyền cho đơn vị triển khai thực hiện. Quyết định phê duyệt và ủy quyền của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội sẽ được đăng tải công khai trên website của Đại học Quốc gia Hà Nội và của đơn vị đào tạo. Trường hợp đề án không đủ điều kiện phê duyệt, trong thời hạn 05 ngày làm việc Ban Đào tạo trả lời bằng văn bản cho đơn vị đào tạo, trong đó nêu rõ lý do.

b) Sau khi chương trình liên kết đào tạo quốc tế được Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt, các đơn vị đào tạo phải thực hiện đầy đủ các điều kiện đảm bảo chất lượng theo các quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội (Quy định về đánh giá chất lượng giáo dục trong Đại học Quốc gia Hà Nội; tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trường thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội; tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình giáo dục trong Đại học Quốc gia Hà Nội). Ban Đào tạo phối hợp với các Ban chức năng, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và các đơn vị tổ chức thẩm định thực tế. Căn cứ vào báo cáo của đơn vị đào tạo và báo cáo thẩm định của các Ban chức năng, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ra quyết định cho phép tuyển sinh khóa đầu tiên.

## **Điều 8. Kế hoạch thực hiện liên kết đào tạo quốc tế**

### 1. Đối với các trường thành viên

Trước ngày 30 tháng 6 hàng năm, các đơn vị có chương trình liên kết đào tạo quốc tế lập báo cáo tổng kết các chương trình đào tạo quốc tế (*theo mẫu phụ lục 3*) gửi Đại học Quốc gia Hà Nội (qua Ban Đào tạo). Căn cứ vào tình hình cụ thể về các điều kiện đảm bảo chất lượng (đội ngũ giảng viên, chương trình đào tạo, hệ thống tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu) của trường đại học nước ngoài; cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý và giảng dạy, cùng các điều kiện đảm bảo chất lượng khác của đơn vị mình, lập kế hoạch dự kiến đào tạo, đề nghị chỉ tiêu tuyển sinh cho năm học tiếp theo.

Chỉ sau khi được Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt chỉ tiêu đào tạo theo điều kiện đảm bảo chất lượng, phê duyệt kế hoạch và dự kiến thông báo tuyển sinh, các đơn vị mới được phép thông báo và tổ chức tuyển sinh tại đơn vị.



## 2. Đối với các viện thành viên và các đơn vị trực thuộc

Trước ngày 30 tháng 6 hàng năm, các đơn vị có chương trình liên kết đào tạo quốc tế lập báo cáo tổng kết các chương trình đào tạo quốc tế (*theo mẫu phụ lục 3*) gửi Đại học Quốc gia Hà Nội (qua Ban Đào tạo). Căn cứ vào tình hình cụ thể về các điều kiện đảm bảo chất lượng (đội ngũ giảng viên, chương trình đào tạo, hệ thống tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu) của trường đại học nước ngoài; cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý và giảng dạy, cùng các điều kiện đảm bảo chất lượng khác của đơn vị mình, lập kế hoạch dự kiến đào tạo, đề nghị chỉ tiêu tuyển sinh cho năm học tiếp theo.

Chỉ sau khi được Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ủy quyền và phê duyệt chỉ tiêu đào tạo theo điều kiện đảm bảo chất lượng, phê duyệt kế hoạch và dự kiến thông báo tuyển sinh, các đơn vị mới được phép thông báo và tổ chức tuyển sinh tại đơn vị.

## **Chương III** **TUYỂN SINH**

### **Điều 9. Điều kiện dự tuyển**

#### 1. Đối với đào tạo đại học

a) Liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng hoặc do Đại học Quốc gia Hà Nội và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng.

- Học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) đã tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học và kết quả thi đạt mức điểm đầu vào của khối thi tương ứng ở Đại học Quốc gia Hà Nội theo quy định trong năm tuyển sinh tương ứng;

- Sinh viên đã theo học ngành học tương ứng ở một trường đại học nước ngoài (đạt trình độ và đẳng cấp tương đương với đối tác nước ngoài tham gia liên kết đào tạo) nhưng chưa tốt nghiệp, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được thủ trưởng đơn vị đào tạo xem xét tiếp nhận vào học và quyết định bảo lưu kết quả những môn học đã tích lũy ở trường đại học trước đó nếu sinh viên đó đáp ứng các điều kiện tuyển sinh và bảo lưu của đối tác nước ngoài và chương trình;

- Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có bằng tốt nghiệp THPT của nước ngoài được xét tuyển vào học theo quy định hiện hành;

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, có đủ điều kiện tài chính và không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài được cam kết trong đề án.

b) Liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng

- Học sinh tốt nghiệp THPT đã tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học và đạt kết quả thi từ mức điểm sàn trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong năm tuyển sinh tương ứng hoặc năm liền kề trước đó;

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có bằng tốt nghiệp THPT của nước ngoài được xét tuyển vào học theo quy định hiện hành;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đối tác nước ngoài được cam kết trong đề án.

2. Đối với bậc đào tạo thạc sĩ

a) Liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng hoặc do Đại học Quốc gia Hà Nội và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng

- Thực hiện theo điều kiện dự tuyển đào tạo thạc sĩ được ban hành trong “Quy chế đào tạo sau đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội”;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài được cam kết trong đề án.

b) Liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng

- Có bằng tốt nghiệp đại học;

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo điều kiện dự tuyển của đối tác nước ngoài được cam kết trong đề án.

3. Đối với bậc đào tạo tiến sĩ

a) Liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng hoặc do Đại học Quốc gia Hà Nội và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng

- Thực hiện theo điều kiện dự tuyển đào tạo tiến sĩ được ban hành trong “Quy chế đào tạo sau đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội”;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài được cam kết trong đề án.

b) Liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng

- Có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển hoặc có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác và có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển;

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo điều kiện dự tuyển của đối tác nước ngoài được cam kết trong đề án.

### **Điều 10. Tuyển chọn**

1. Diện được tuyển thẳng: Đối tượng đủ điều kiện dự tuyển và có trình độ ngoại ngữ được công nhận đạt yêu cầu tham gia chương trình liên kết đào tạo quốc tế, cụ thể một trong các trường hợp sau:

- a) Có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (còn trong thời hạn có giá trị) đạt tối thiểu trình độ tương đương B2 theo khung tham chiếu chung Châu Âu;
- b) Có chứng chỉ ngoại ngữ B2 theo khung tham chiếu chung Châu Âu (còn trong thời hạn có giá trị) do các cơ sở đào tạo trong nước cấp được Đại học Quốc gia Hà Nội công nhận.
- c) Có bằng đại học ngành ngoại ngữ là ngôn ngữ giảng dạy và học tập của chương trình đào tạo;
- d) Có bằng đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ ở nước ngoài mà ngôn ngữ đã sử dụng trong học tập ở nước ngoài là ngôn ngữ sử dụng trong chương trình liên kết đào tạo.

2. Diện phải dự thi kiểm tra: Đối tượng đủ điều kiện dự tuyển nhưng không có chứng chỉ ngoại ngữ theo yêu cầu phải dự thi kiểm tra trình độ ngoại ngữ.

### **Điều 11. Chỉ tiêu tuyển sinh**

1. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo hàng năm do Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt.

2. Sau khi kết thúc khóa đầu tiên, đơn vị đào tạo tổ chức tổng kết, đánh giá, báo cáo Đại học Quốc gia Hà Nội (qua Ban Đào tạo) làm căn cứ để Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội xem xét, cho phép tiếp tục hoặc dừng triển khai thực hiện liên kết đào tạo. Trên cơ sở quyết định cho phép tiếp tục đào tạo của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, đơn vị đào tạo căn cứ vào tình hình đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo chất lượng, đề nghị chỉ tiêu tuyển sinh cho các khoá học tiếp theo.

### **Điều 12. Lệ phí tuyển sinh**

Lệ phí tuyển sinh cho các chương trình liên kết đào tạo quốc tế do thủ trưởng các đơn vị đào tạo quy định phù hợp với hợp đồng, thỏa thuận giữa các bên tham gia liên kết đào tạo phải bù đắp được chi phí cho hoạt động tuyển sinh của chương trình và được Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt trong đề án liên kết đào tạo quốc tế, thông báo công khai trước khi thực hiện.

## **Điều 13. Chế độ báo cáo, lưu trữ**

### **1. Chế độ báo cáo**

Sau mỗi kỳ tuyển sinh và kết thúc khóa học, đơn vị đào tạo báo cáo (*theo mẫu ở phụ lục 3*) về công tác tổ chức, quản lý công tác tuyển sinh các chương trình liên kết đào tạo quốc tế của đơn vị về Ban Đào tạo.

Trước ngày 15 tháng 10 hàng năm, các đơn vị đào tạo báo cáo Đại học Quốc gia Hà Nội về công tác đào tạo bao gồm: số lượng học viên đã tuyển sinh, số lượng học viên đang học, số lượng học viên đã tốt nghiệp (*phụ lục 5*);

Trước khi hết hạn thỏa thuận/hợp đồng 03 tháng, các đơn vị đào tạo báo cáo Đại học Quốc gia Hà Nội (qua Ban Đào tạo).

Thủ trưởng các đơn vị đào tạo chịu trách nhiệm về thời gian báo cáo, tính chính xác và chất lượng của báo cáo.

### **2. Chế độ lưu trữ**

Hồ sơ của từng học viên (hồ sơ dự tuyển, chứng chỉ ngoại ngữ, quyết định trúng tuyển hoặc giấy báo nhập học, kết quả học tập) và các tài liệu liên quan đến tuyển sinh, tổ chức đào tạo (kế hoạch học tập, lịch trình giảng dạy, sổ lên lớp,..) là tài liệu lưu trữ được bảo quản có thời hạn theo quy định hiện hành.

Các văn bản mở lớp, quyết định trúng tuyển, danh sách nhập học, kết quả tốt nghiệp, quyết định công nhận tốt nghiệp, sổ gốc cấp phát bằng tốt nghiệp là tài liệu lưu trữ được bảo quản vĩnh viễn tại cơ sở đào tạo.

Luận văn, luận án phải được lưu tại thư viện của cơ sở đào tạo theo đúng quy định hiện hành.

## **Điều 14. Quảng cáo, giới thiệu chương trình đào tạo**

Đơn vị đào tạo chỉ tiến hành quảng bá, giới thiệu chương trình đào tạo sau khi chương trình liên kết đào tạo quốc tế đó được Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt và cho phép tuyển sinh. Thông tin quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng phải ghi rõ các thông tin liên quan đến chương trình được phê duyệt (đơn vị đào tạo, đối tác nước ngoài, hình thức, nội dung, kinh phí, văn bằng và thời gian đào tạo).

Đơn vị đào tạo có trách nhiệm thông báo đầy đủ cho người học trước khi bắt đầu khóa học tất cả các điều kiện của chương trình, quyền và nghĩa vụ của người học.

Các thông tin liên quan đến chương trình, đối tác, danh sách giảng viên, danh sách sinh viên, danh sách sinh viên nhập học bổng, danh sách sinh viên đã tốt nghiệp phải được đăng tải công khai trên website của đơn vị.

## **Chương IV**

### **GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP**

#### **Điều 15. Phương pháp dạy, học và quản lý đào tạo**

1. Áp dụng phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá tiên tiến, dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng thực hành, ứng dụng thực tế, kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp của người học; áp dụng phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp nghiên cứu tình huống, kết hợp với việc sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại; hướng dẫn sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh tự học theo kiểu nghiên cứu.

2. Áp dụng các phương pháp quản lý đào tạo tiên tiến của nước ngoài được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của Đại học Quốc gia Hà Nội trên cơ sở tin học hoá, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao trong đào tạo.

#### **Điều 16. Đội ngũ giảng viên**

1. Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài tham gia chương trình liên kết đào tạo quốc tế có trách nhiệm tuân thủ và tôn trọng luật pháp Việt Nam, thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của mình trên cơ sở hợp đồng lao động và các quy định của pháp luật về lao động; có trách nhiệm tôn trọng danh dự, nhân phẩm, phong tục của nhau. Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài bình đẳng về điều kiện làm việc và quyền được bồi dưỡng phát triển chuyên môn nghiệp vụ.

2. Tuỳ theo nội dung của từng chương trình đào tạo để quy định số lượng giảng viên của đối tác nước ngoài và giảng viên Việt Nam tham gia giảng dạy.

3. Đối với liên kết đào tạo trình độ đại học yêu cầu giảng viên ít nhất phải có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành giảng dạy.

4. Đối với liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ yêu cầu giảng viên giảng dạy các môn học, chuyên đề, hướng dẫn luận văn và tham gia hội đồng chấm luận văn ít nhất phải có bằng tiến sĩ; giảng viên hướng dẫn thực hành, thực tập, giảng dạy ngoại ngữ ít nhất phải có bằng thạc sĩ.

5. Đối với liên kết đào tạo trình độ tiến sĩ yêu cầu giảng viên ít nhất phải có bằng tiến sĩ ở chuyên ngành hoặc ngành phù hợp với học phần sẽ đảm nhiệm trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

6. Giảng viên tham gia giảng dạy tại các chương trình liên kết đào tạo ít nhất phải có 05 năm kinh nghiệm trong cùng lĩnh vực giảng dạy.

7. Giảng viên giảng dạy bằng ngoại ngữ trong chương trình liên kết đào tạo phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình nhưng không thấp hơn trình độ C1 theo khung tham chiếu chung châu Âu về năng lực ngoại ngữ hoặc tương đương.

## **Điều 17. Trách nhiệm của giảng viên**

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: giảng viên có trách nhiệm thực hiện theo đúng yêu cầu của đối tác nước ngoài, tôn trọng luật pháp Việt Nam.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng: ngoài những trách nhiệm chung của giảng viên Đại học Quốc gia Hà Nội, giảng viên tham gia giảng dạy các chương trình liên kết đào tạo quốc tế còn có trách nhiệm sau:

- Dạy học và kiểm tra, đánh giá theo phương pháp tiên tiến được áp dụng đối với chương trình liên kết đào tạo quốc tế;

- Cung cấp các tài liệu và học liệu cho người học trước giờ lên lớp ở một trong các dạng sau: đề cương chi tiết bài giảng cùng các sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu tham khảo hoặc danh mục sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu tham khảo nếu có trong thư viện;

- Sử dụng ngoại ngữ (tuỳ theo từng loại chương trình) trong giảng dạy;

- Hướng dẫn người học áp dụng các phương pháp học tập, nghiên cứu tiên tiến, phương pháp trình bày, diễn đạt các ý tưởng khoa học;

- Kết hợp giảng dạy chuyên môn với phát triển kỹ năng mềm cho người học.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: giảng viên có trách nhiệm theo thoả thuận của các bên tham gia chương trình liên kết đào tạo, đáp ứng yêu cầu đã nêu ở mục 17.2 của quy định này.

4. Giảng viên nước ngoài vào Việt Nam để tham gia giảng dạy tại chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải gửi trước lý lịch khoa học cập nhật và tài liệu giảng dạy, tham khảo về ngành/chuyên ngành đó, phù hợp với khung chương trình đã được cho phép.

5. Giảng viên tham gia chương trình liên kết đào tạo quốc tế có trách nhiệm tìm hiểu để nắm rõ và thực hiện các quy định hiện hành về liên kết đào tạo quốc tế của Nhà nước và của Đại học Quốc gia Hà Nội.

6. Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài tham gia giảng dạy tại các chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam. Giảng viên nước ngoài sau khi nộp thuế thu nhập cá nhân, được chuyển về nước thu nhập hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật Việt Nam.

## **Điều 18. Quyền lợi của giảng viên**

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: giảng viên được hưởng mọi quyền lợi theo đúng quy định trên cơ sở thoả thuận của đối tác nước ngoài và đơn vị đào tạo.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng: ngoài các quyền lợi chung của giảng viên Đại học Quốc gia Hà Nội, giảng viên tham gia giảng dạy chương trình liên kết đào tạo quốc tế được hưởng các quyền lợi sau:

- Được chi trả chế độ thù lao giảng dạy theo sự thoả thuận giữa thủ trưởng đơn vị đào tạo và cán bộ giảng dạy;

- Được ưu tiên cung cấp và sử dụng trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở vật chất kỹ thuật, tài liệu khoa học, thư viện, mạng VNUnet để phục vụ công tác đào tạo;

- Được ưu tiên tạo điều kiện đi thực tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn ở trong nước và ngoài nước;

- Được hỗ trợ để có điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của Đại học Quốc gia Hà Nội;

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, thủ trưởng đơn vị đào tạo quy định cụ thể các quyền lợi nêu trên.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: giảng viên được hưởng các quyền lợi theo thoả thuận giữa các bên tham gia chương trình liên kết đào tạo.

### **Điều 19. Trách nhiệm của người học**

1. Người học phải tìm hiểu để nắm vững các quy định hiện hành về liên kết đào tạo quốc tế của Việt Nam, các quy định liên quan của Đại học Quốc gia Hà Nội và của đối tác nước ngoài. Thực hiện đúng Quy định về công tác học sinh sinh viên ở Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ mọi yêu cầu đối với người học do đối tác nước ngoài và đơn vị đào tạo quy định.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng hoặc do hai bên cùng cấp bằng: sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh thực hiện đầy đủ mọi yêu cầu đối với người học theo quy chế đào tạo đại học, sau đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội và các quy định được thoả thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo giữa các bên tham gia liên kết đào tạo.

### **Điều 20. Quyền lợi của người học**

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: người học được hưởng mọi quyền lợi đối với sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh theo quy định của đối tác nước ngoài và đơn vị đào tạo.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng: ngoài những quyền lợi chung đối với sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh của Đại học Quốc gia Hà Nội, người học thuộc các chương trình liên kết đào tạo quốc tế được hưởng các quyền lợi sau:

- Được các giảng viên, các nhà khoa học có trình độ và kinh nghiệm, có uy tín trong nước và quốc tế trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học;

- Được cung cấp hoặc sử dụng miễn phí các tài liệu học tập, được ưu tiên sử dụng phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, thư viện và hệ thống internet phục vụ cho học tập và nghiên cứu khoa học;

- Được ưu tiên xét cấp học bổng do đơn vị đào tạo, đối tác nước ngoài tham gia liên kết đào tạo hoặc của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thông qua đơn vị đào tạo trao tặng;

- Thủ trưởng đơn vị đào tạo có trách nhiệm đảm bảo những quyền lợi nêu trên.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh được hưởng các quyền lợi theo thoả thuận của các bên tham gia liên kết đào tạo và quy chế đào tạo đại học, sau đại học, quy định công tác học sinh sinh viên của Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Đối với tất cả các loại hình liên kết đào tạo quốc tế trong khuôn khổ quy định này, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh có quyền kiến nghị trực tiếp với đơn vị đào tạo nếu chương trình không được thực hiện theo cam kết đã được thông báo công khai hoặc quyền lợi của người học không được đảm bảo. Trong trường hợp đơn vị đào tạo không giải quyết kiến nghị hoặc giải quyết không thỏa đáng, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh gửi kiến nghị bằng văn bản đến Đại học Quốc gia Hà Nội (qua Ban Thanh tra). Thời hạn giải quyết kiến nghị là 30 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị bằng văn bản theo dấu bưu điện.

### **Điều 21. Kiểm tra đánh giá**

Đơn vị đào tạo cùng với đối tác nước ngoài phải chịu trách nhiệm về chất lượng hoạt động giáo dục, định kỳ triển khai hoạt động tự đánh giá, đảm bảo chất lượng và nâng cao chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam hoặc nước ngoài:

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học tuân thủ và thực hiện theo quy định của đối tác nước ngoài.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng:



a. Đối với bậc đào tạo đại học: thực hiện việc kiểm tra đánh giá sinh viên theo quy chế đào tạo đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội;

b. Đối với bậc đào tạo sau đại học: Thực hiện việc kiểm tra đánh giá học viên, nghiên cứu sinh theo quy chế đào tạo sau đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: việc kiểm tra đánh giá được thực hiện theo thoả thuận của các bên tham gia liên kết đào tạo, phù hợp với các quy chế đào tạo, quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội.

## **Điều 22. Văn bằng**

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng phải tuân thủ quy định của pháp luật nước đó và được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận. Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định sẽ được đối tác nước ngoài cấp bằng cử nhân/thạc sĩ/tiến sĩ của ngành học tương ứng.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng

a) Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định được Đại học Quốc gia Hà Nội và đối tác nước ngoài cấp bằng cử nhân/thạc sĩ/tiến sĩ của ngành học tương ứng, theo văn bản hợp tác được ký kết giữa hai bên.

b) Trên cơ sở thoả thuận với đối tác nước ngoài, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội quy định cụ thể về mẫu văn bằng tốt nghiệp.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng

a) Sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo bậc đại học, theo quy định sẽ được cấp bằng Cử nhân liên kết đào tạo quốc tế của Đại học Quốc gia Hà Nội. Việc xét và công nhận tốt nghiệp cho sinh viên được áp dụng theo quy chế đào tạo đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội.

b) Việc xét và công nhận tốt nghiệp cho các học viên cao học, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học được áp dụng theo quy chế đào tạo sau đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội.

c) Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội quy định cụ thể về mẫu văn bằng tốt nghiệp.

4. Sinh viên, học viên tốt nghiệp các chương trình liên kết đào tạo quốc tế sẽ được học bậc tiếp theo của chuyên ngành đó nếu có chương trình đào tạo theo chuyên ngành tại Đại học Quốc gia Hà Nội và phải tuân thủ các quy định về tuyển sinh của Đại học Quốc gia Hà Nội.

## Chương V

### NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

#### **Điều 23. Các hình thức nghiên cứu khoa học**

Nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh là hoạt động quan trọng và cần thiết trong quá trình đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học bao gồm các hình thức sau:

1. Tham gia câu lạc bộ khoa học, xêmina khoa học, báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học; công bố các bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc các ấn phẩm, sản phẩm khoa học khác.

2. Tham gia khảo sát thực địa, thực nghiệm khoa học, thực hiện khoá luận, luận văn, luận án tốt nghiệp. Tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào thực tiễn.

#### **Điều 24. Công tác tổ chức và quản lý nghiên cứu khoa học**

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: việc tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh được thực hiện theo quy định của đối tác nước ngoài và được nêu rõ trong hồ sơ đề nghị phê duyệt chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng

a) Đơn vị đào tạo tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh theo quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội.

b) Giảng viên có trách nhiệm tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học theo phân công của đơn vị đào tạo và được hưởng các quyền lợi của giảng viên tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học theo quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội và các quyền lợi khác do đơn vị thực hiện quy định

c) Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức xét, trao giải thưởng nghiên cứu khoa học cho các công trình nghiên cứu khoa học xuất sắc của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh thuộc chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: việc tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh thực hiện theo quy định của đối tác nước ngoài, của Đại học Quốc gia Hà Nội và thoả thuận giữa hai bên.

4. Kết quả nghiên cứu khoa học được công bố (trong nước và quốc tế) có được do các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh các chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải đồng thời chỉ rõ đối tác nước ngoài, đơn vị đào tạo và Đại học Quốc gia Hà Nội, thực hiện quyền sở hữu trí tuệ theo thoả thuận giữa đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài và được tính điểm chung cho các bên đào tạo.

## Chương VI

### KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

#### **Điều 25. Kế hoạch đào tạo**

Căn cứ vào cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ và các điều kiện đảm bảo chất lượng khác, hàng năm đơn vị đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh và quy mô đào tạo, học phí, lệ phí tuyển sinh đối với từng chương trình. Đơn vị đào tạo xây dựng và chịu trách nhiệm về kế hoạch tổ chức đào tạo, nguồn kinh phí thực hiện và báo cáo về Đại học Quốc gia Hà Nội (qua Ban Đào tạo).

#### **Điều 26. Kinh phí đào tạo**

1. Nguồn kinh phí: Kinh phí để thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế được lấy từ các nguồn sau đây:

- Học phí do sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh đóng góp;
- Kinh phí tài trợ của đối tác nước ngoài;
- Kinh phí tài trợ của các cơ sở sử dụng sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp;
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

#### 2. Học phí

Sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh theo học các chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải đóng học phí để trang trải đủ chi phí đào tạo phù hợp với yêu cầu chất lượng của chương trình. Mức thu học phí do đơn vị xác định phù hợp với hợp đồng, thỏa thuận giữa các bên tham gia liên kết đào tạo và được Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt trong đề án liên kết đào tạo quốc tế. Mức thu học phí này phải được thông báo công khai trong thông báo tuyển sinh và trước khi sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh nhập học.

#### 3. Học bổng

- Các đơn vị cần chủ động xây dựng quỹ học bổng, khen thưởng, hỗ trợ tài chính cho sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, khuyến khích người học phấn đấu học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, tăng cường chất lượng đào tạo;

- Sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh thuộc chương trình liên kết đào tạo quốc tế có kết quả học tập từ loại giỏi trở lên, có tư cách đạo đức và quá trình rèn luyện tốt được ưu tiên xét cấp học bổng;

- Tiêu chuẩn đối với từng loại học bổng do đơn vị đào tạo phối hợp với đối tác nước ngoài và các cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp học bổng quy định theo yêu cầu và tình hình cụ thể của từng chương trình đào tạo;

- Quy trình xét học bổng tuân thủ theo quy định tạm thời về quản lý và sử dụng học bổng tại Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Học bổng dành cho sinh viên chương trình liên kết đào tạo quốc tế được các đơn vị đào tạo xây dựng trên cơ sở hạch toán nguồn tài chính thực tế của đơn vị đó.

### **Điều 27. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ chương trình**

1. Cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng trong liên kết đào tạo phải phù hợp với yêu cầu của ngành, nghề đào tạo, không làm ảnh hưởng đến hoạt động đào tạo chung của đơn vị và bao gồm: phòng học, phòng làm việc, phòng máy tính, phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị cần thiết khác. Diện tích trung bình trong giảng dạy, học tập ít nhất là  $05m^2$ /sinh viên.

2. Đơn vị đào tạo phải cung cấp đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.

3. Phối hợp với Trung tâm Thông tin Thư viện của Đại học Quốc gia Hà Nội trong việc quản lý, liên kết, liên thông xây dựng và sử dụng cơ sở học liệu, giáo trình, tài liệu tham khảo.

4. Sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh của chương trình liên kết đào tạo quốc tế được sử dụng các phòng thí nghiệm, trang thiết bị theo thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và đơn vị quản lý phòng thí nghiệm, trang thiết bị. Trong trường hợp này, đơn vị đào tạo có trách nhiệm cùng với đơn vị quản lý đầu tư, phát triển cơ sở vật chất theo sự thỏa thuận giữa hai bên.

5. Các phương tiện, tài liệu, vật tư cần thiết cho hoạt động của chương trình liên kết đào tạo quốc tế được phép nhập khẩu và tạm nhập tái xuất theo thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài cũng như theo quy định của luật pháp Việt Nam.

### **Điều 28. Quy định về tài chính**

1. Đối với các trường thành viên: Đơn vị đào tạo quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng các quy định của Nhà nước và của Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Đối với các viện thành viên và các đơn vị trực thuộc: Thực hiện theo văn bản quy định riêng của Đại học Quốc gia Hà Nội.

## Chương VII

### QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

#### Điều 29. Nguyên tắc chung

1. Việc quản lý chương trình liên kết đào tạo quốc tế được thực hiện theo nguyên tắc phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài, trong đó đơn vị đào tạo là đầu mối liên hệ, thực hiện liên thông, liên kết hợp tác toàn diện giữa các đơn vị thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội và báo cáo Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Ban Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Ban chức năng, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục giám sát, kiểm tra, chỉ đạo, xử lý các vấn đề trong quá trình thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế. Ban Thanh tra và Pháp chế có trách nhiệm thực hiện thanh tra các chương trình liên kết đào tạo quốc tế theo quy định của luật pháp Việt Nam và quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội.

#### Điều 30. Yêu cầu về công tác quản lý

1. Đơn vị đào tạo phải có hồ sơ quản lý từng khóa đào tạo bao gồm: kế hoạch giảng dạy; sổ lên lớp hàng ngày; sổ đăng ký sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh (lý lịch trích ngang có dán ảnh); phản hồi của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh về chương trình; điểm thi; kiểm tra học phần; tốt nghiệp.

2. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: công tác quản lý chương trình đào tạo tuân thủ theo yêu cầu của đối tác nước ngoài và phù hợp với pháp luật Việt Nam.

3. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng: công tác quản lý chương trình đào tạo tuân thủ theo quy chế đào tạo đại học và sau đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội và theo quy định trong văn bản này về quản lý đào tạo bậc đại học và sau đại học.

4. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: công tác quản lý thực hiện theo thoả thuận được kí kết giữa hai bên và theo quy chế đào tạo đại học, sau đại học và các quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội.

5. Tin học hóa công tác quản lý, tổ chức thực hiện liên kết đào tạo. Sử dụng thống nhất phần mềm quản lý tương ứng của Đại học Quốc gia Hà Nội để xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu, quản lý người học, người dạy, quản lý việc tổ chức triển khai chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

#### Điều 31. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Các đơn vị đào tạo tự giám sát, đánh giá việc thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế ở đơn vị mình. Việc tự đánh giá của các đơn vị liên kết đào tạo được thực hiện thường xuyên mỗi học kỳ và báo cáo tổng hợp các kết quả kiểm tra đánh giá (theo mẫu ở phụ lục 3 và 4) gửi về Ban Đào tạo.

2. Ban Đào tạo là đầu mối phối hợp với Ban Thanh tra và Pháp chế, Ban Hợp tác và Phát triển, Ban Kế hoạch Tài chính và Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh, công tác tổ chức, quản lý, công tác thu chi tài chính của các chương trình liên kết đào tạo quốc tế tại các đơn vị đào tạo. Công tác thanh tra, kiểm tra được tổ chức định kỳ hoặc đột xuất theo chỉ đạo của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội.

3. Đơn vị liên kết đào tạo vi phạm trong quá trình thực hiện đào tạo sẽ bị xử lý theo từng trường hợp cụ thể.

## **Chương VIII**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 32. Trách nhiệm của các bên tham gia**

1. Đối với các trường thành viên: Đơn vị đào tạo mà trực tiếp là thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về mọi hoạt động liên quan đến chương trình liên kết đào tạo quốc tế; có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và của Đại học Quốc gia Hà Nội về các chương trình liên kết đào tạo quốc tế; tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình phục vụ sự phát triển của đơn vị và của Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Đối với các viện thành viên và các đơn vị trực thuộc: Các viện thành viên và đơn vị trực thuộc thực hiện đúng các phần việc được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các công việc triển khai.

3. Đối tác nước ngoài thực hiện nghiêm túc các quy định trong hợp đồng, các quy định của Nhà nước và của Đại học Quốc gia Hà Nội về các chương trình liên kết đào tạo quốc tế ở Đại học Quốc gia Hà Nội.

#### **Điều 33. Báo cáo thực hiện hoạt động liên kết đào tạo quốc tế**

Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu Đại học Quốc gia Hà Nội, đơn vị đào tạo báo cáo (*theo mẫu ở phụ lục 4*) về tình hình, kết quả thực hiện hoạt động liên kết đào tạo quốc tế của đơn vị và kiến nghị điều chỉnh, bổ sung những nội dung của quy định này.

#### **Điều 34. Thẩm quyền phê duyệt**

1. Đối với các trường thành viên: Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt Đề án tổ chức thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế và cấp phép tuyển sinh trình độ đại học và sau đại học. Thủ trưởng đơn vị đào tạo tổ chức triển khai đào tạo theo đề án đã được phê duyệt.

2. Đối với các viện thành viên và đơn vị trực thuộc: Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội phê duyệt Đề án và ủy quyền cho đơn vị tổ chức thực hiện các nội dung tùy theo tính chất của từng chương trình.

### **Điều 35. Đình chỉ tuyển sinh và chấm dứt liên kết đào tạo**

1. Chương trình liên kết đào tạo quốc tế sẽ bị đình chỉ thực hiện bằng quyết định của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội trong trường hợp sau:

- Theo đề nghị của đơn vị liên kết đào tạo và đối tác nước ngoài;
- Vi phạm một trong các điều khoản của quy định này.

2. Quyết định cấp phép hoạt động cho chương trình liên kết đào tạo quốc tế sẽ bị Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội thu hồi trong các trường hợp sau:

- Hết thời hạn theo hợp đồng giữa đơn vị liên kết đào tạo và đối tác nước ngoài;
- Vi phạm một trong các điều khoản của quy định này;
- Vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam, bên cạnh việc thu hồi quyết định cấp phép hoạt động, đơn vị đào tạo và thủ trưởng đơn vị đào tạo phải chịu trách nhiệm xử lý kỷ luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật tùy theo mức độ vi phạm.

a) Đối với trường thành viên: Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ra quyết định thu hồi giấy phép hoạt động liên kết đào tạo quốc tế.

b) Đối với các viện thành viên và đơn vị trực thuộc: Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ra quyết định huỷ các nội dung uỷ quyền thực hiện liên kết đào tạo.

3. Trong trường hợp chương trình liên kết đào tạo quốc tế bị đình chỉ hoặc bị thu hồi quyết định cấp phép hoạt động, đơn vị đào tạo cũng như đối tác nước ngoài phải ngừng tuyển sinh và vẫn phải đảm bảo tiến hành hoạt động đào tạo các khóa đã tuyển sinh và đang thực hiện cho đến khi kết thúc để đảm bảo quyền lợi của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.

### **Điều 36. Điều khoản thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quy định này thay thế “Quy định về công tác quản lý và tổ chức liên kết đào tạo quốc tế ở Đại học Quốc gia Hà Nội” do Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành kèm theo quyết định số 1777/QĐ-ĐHQGHN ngày 16 tháng 6 năm 2011.

Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

  
**Nguyễn Kim Sơn**

## PHỤ LỤC 1

### MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành tại Quyết định số 44/2013/QĐ-ĐHQGHN ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....<sup>1</sup>....., ngày..... tháng..... năm.....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Kính gửi: Đại học Quốc gia Hà Nội

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012

Căn cứ Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Chúng tôi, những người cùng ký tên dưới đây, đại diện cho các Bên tham gia liên kết gồm:

#### I. Các Bên liên kết:

**1. Bên Việt Nam:** .....<sup>2</sup>.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Fax:.....

Website: ..... Email: .....

Quyết định thành lập: .....<sup>3</sup>.....

Số tài khoản: ..... tại Ngân hàng: .....

Người đại diện: .....

Chức vụ: .....

**2. Bên nước ngoài:** .....<sup>4</sup>.....

<sup>1</sup> Tên địa danh.

<sup>2</sup> Tên gọi của cơ sở đào tạo Việt Nam.

<sup>3</sup> Số/ ký hiệu quyết định/văn bản, ngày... tháng... năm ban hành và tên cơ quan ban hành.

<sup>4</sup> Tên gọi của cơ sở đào tạo nước ngoài.



Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Fax:.....

Website: ..... Email: .....

Văn bản pháp lý về việc thành lập/ Giấy phép đăng ký hoạt động: .....<sup>1</sup>

Số tài khoản: ..... tại Ngân hàng: .....

Người đại diện: .....

Chức vụ: .....

đề nghị Đại học Quốc gia Hà Nội xem xét, phê duyệt Chương trình liên kết đào tạo cấp bằng.....<sup>2</sup> ..... giữa .....<sup>3</sup> ..... và .....<sup>4</sup> .... với các mục tiêu, phạm vi và thời hạn hoạt động như sau:

**1. Mục tiêu và phạm vi của chương trình liên kết đào tạo:** (ghi tóm tắt lĩnh vực dự định liên kết đào tạo, trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh hàng năm và văn bằng sẽ cấp trong chương trình liên kết đào tạo).

**2. Thời hạn hoạt động của chương trình liên kết đào tạo:**

## II. Chúng tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và Hồ sơ kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

## III. Các tài liệu gửi kèm Đơn này gồm:

1. Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác giữa các Bên liên kết đào tạo.

2. Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý của các bên liên kết: Bản sao có chứng thực quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục hoặc các tài liệu tương đương khác.

3. Giấy tờ chứng minh cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài được phép đào tạo trong lĩnh vực dự định liên kết.

4. Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc của cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng của cơ quan có thẩm quyền.

5. Văn bản chấp thuận về chủ trương cho phép liên kết đào tạo với nước ngoài của cơ quan chủ quản (*đối với cơ sở giáo dục Việt Nam không trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

6. Đề án liên kết đào tạo.

7. Các văn bản khác (nếu có).

**Bên Việt Nam**

(Ký tên, đóng dấu)

**Bên nước ngoài**

(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Số, ký hiệu văn bản, ngày.. tháng... năm.. ban hành văn bản, tên cơ quan cấp phép/ban hành văn bản.

<sup>2</sup> Tên gọi văn bằng

<sup>3</sup> Tên gọi cơ sở giáo dục Việt Nam

<sup>4</sup> Tên gọi cơ sở giáo dục nước ngoài

## PHỤ LỤC 2

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ

### MẪU HỒ SƠ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

*(Kèm theo Quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành tại Quyết định số 4474/QĐ-ĐHQGHN ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

CHUYÊN NGÀNH/NGÀNH: .....

BẬC ĐÀO TẠO:.....

#### 1. Giới thiệu về đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo

+ Giới thiệu một vài nét về cơ sở giáo dục nước ngoài: ngày thành lập; quá trình hình thành và phát triển; các thành tựu trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học liên quan đến chuyên ngành xin mở đào tạo.

+ Giới thiệu về khoa chuyên môn, bộ môn sẽ trực tiếp nhận nhiệm vụ đào tạo.

#### 2. Luận cứ mở chương trình đào tạo (hoặc đào tạo thí điểm/liên ngành)

+ Lí do đề nghị mở chương trình đào tạo.

+ Các căn cứ pháp lí cho phép mở chương trình.

+ Luận cứ khoa học về ngành/chuyên ngành đào tạo mới (đối với chuyên ngành thí điểm).

+ Trình bày kết quả khảo sát, phân tích, đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực của ngành/chuyên ngành đề nghị cho phép đào tạo đối với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ. Phân tích, đánh giá sự phù hợp của nhu cầu này với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của địa phương, khu vực, quốc gia.

+ Các luận cứ khác.

#### 3. Tình hình đào tạo trên Thế giới và ở Việt Nam về ngành/chuyên ngành xin mở

+ Tình hình đào tạo trên Thế giới.

+ Tình hình đào tạo ở Việt Nam.

#### 4. Tuyển sinh cho chương trình xin mở

Điều kiện dự tuyển: ghi rõ điều kiện văn bằng, thâm niên công tác, bổ sung kiến thức (nếu có); nguồn tuyển sinh: dự kiến nguồn tuyển sinh từ những ngành nào, trường nào, nước nào; phương thức tuyển sinh.

#### 5. Điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo cho chương trình xin mở

Điều kiện đảm bảo chất lượng được dựa theo các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo cụ thể gồm các nội dung chính sau:

##### 5.1. Về đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia giảng dạy chương trình

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Đơn vị công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Môn/Module giảng dạy
	.....	.....	.....	.....	.....

a) Đội ngũ cán bộ tham gia giảng dạy chương trình: số giảng viên cơ hữu, thỉnh giảng, số GS, PGS, TSKH, TS, ThS,..; trích ngang về đội ngũ cán bộ (Mẫu 2); lí lịch khoa học (Mẫu 1), bản sao văn bằng cao nhất của đội ngũ cán bộ. Ngoài ra, đối với các cán bộ không phải là cán bộ cơ hữu thuộc biên chế của đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo (cán bộ kiêm nhiệm, cộng tác viên..), cần có văn bản đồng ý tham gia đào tạo (Mẫu 3) kèm theo.

b) Thuyết minh về năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí.

## 5.2. Về hoạt động NCKH của đơn vị

a) Tóm tắt về hoạt động NCKH của đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo thể hiện qua bảng trích ngang về các đề tài NCKH do đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo thực hiện.

b) Tóm tắt về các hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành đã tổ chức tại đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo (không bắt buộc đối với mở chương trình đào tạo trình độ đại học và thạc sĩ).

c) Danh mục hướng nghiên cứu thuộc chuyên ngành xin mở đào tạo thể hiện qua bảng trích ngang về các hướng nghiên cứu (không bắt buộc đối với mở chương trình đào tạo trình độ đại học).

5.3. Về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo như: giảng đường (số lượng, diện tích), phòng thí nghiệm (tên, diện tích, trang thiết bị,..), các cơ sở thực tập, thực tế; thư viện (số sách, tạp chí, học liệu); trang thiết bị, phương tiện giảng dạy...

5.4. Dự kiến kế hoạch đào tạo chung cho toàn khoá học và kế hoạch đào tạo cụ thể cho từng năm học.

## 6. Tài liệu tham khảo để viết đề án

+ Tài liệu trong nước.

+ Tài liệu nước ngoài (trong đó có chương trình đào tạo đầy đủ các nội dung của trường đại học tiên tiến ở nước ngoài được sử dụng để xây dựng chương trình đào tạo của đơn vị).

## 7. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo (đính kèm đầy đủ nội dung của các chương trình này)

- a. Một số thông tin về chương trình đào tạo;
- b. Mục tiêu đào tạo;
- c. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo;
- d. Nội dung chương trình đào tạo;
- e. Danh mục tài liệu tham khảo;
- f. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo.

## 8. Chuyên ngành, nội dung, tài liệu sử dụng cho chương trình

Phù hợp với quy định của Luật GD và các quy định khác có liên quan của VN)

## 9. Ngôn ngữ sử dụng và hình thức để giảng dạy chương trình

+ Ngôn ngữ:

+ Hình thức:

## 10. Phương thức, quy mô tuyển sinh

- + Phương thức tuyển sinh đầu vào;
  - + Số học viên/ khóa;
  - + Thời gian bắt đầu tuyển sinh:
- + Quy mô:
  - + Khoá:

**11. Tiêu chuẩn đối tượng tuyển sinh**

- + Trình độ học vấn:
- + Ngoại ngữ:
- + Tư cách đạo đức:

**12. Hình thức tổ chức thi, kiểm tra và đánh giá kết quả**

**13. Thời gian, địa điểm thực hiện chương trình**

- + Thời gian bắt đầu đào tạo:
- + Địa điểm văn phòng:
- + Địa điểm tổ chức khoá học:

**14. Hình thức văn bằng tốt nghiệp**

**15. Cơ chế đảm bảo chất lượng**

**16. Các giải pháp nâng cao chất lượng tuyển sinh**

**17. Cơ chế đảm bảo quyền lợi của người học**

**18. Yêu cầu về đầu ra đối với học viên**

**19. Quy định về học phí và các khoản đóng góp khác của người học**

**20. Kế hoạch sử dụng, quản lý và phân bổ kinh phí (phụ lục 6)**

Dự kiến các khoản thu, chi; hạch toán hiệu quả kinh tế và tính bền vững của chương trình đào tạo, bao gồm:

- + Chi phí đào tạo;
- + Mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm học và dự kiến cho toàn bộ khóa học;
- + Các nguồn thu từ các hợp đồng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất, tư vấn và các nguồn thu hợp pháp khác;
- + Kế hoạch phân bổ sử dụng nguồn thu học phí, trong đó có phân trích để tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng;
- + Chính sách học bổng (nếu có);
- + Hạch toán hiệu quả kinh tế, tính bền vững của chương trình đào tạo.

**21. Hiệu quả thực hiện chương trình**

- + Uy tín của đơn vị;
- + Nghiên cứu khoa học;
- + Cơ sở vật chất, nguồn lực cho đất nước:

**22. Phân tích rủi ro và các biện pháp hạn chế rủi ro.**

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm...

Thủ trưởng đơn vị

(kí, đóng dấu)





Mẫu 3

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

Hà Nội, ngày      tháng      năm

**VĂN BẢN ĐỒNG Ý THAM GIA ĐÀO TẠO**

**Kính gửi:** .....  
(Ghi tên đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo)

Tên tôi là: .....(ghi họ tên cán bộ tham gia đào tạo)

Công tác tại: .....(ghi tên đơn vị chủ quản)

Tôi đã nhận được thư của ..... (ghi tên đơn vị) mời tham gia đào tạo đại học/sau  
đại học chuyên ngành.....

thuộc ngành.....tại.....(ghi tên đơn vị)

Tôi đồng ý tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu môn/chuyên  
đề:.....(ghi tên môn học/chuyên đề)

tại .....(ghi tên đơn vị)

Xin trân trọng cảm ơn!

**Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN**

Cơ quan:.....(ghi tên cơ quan chủ quản)

Đề nghị cho: .....(ghi tên cán bộ)

tham gia đào tạo môn/chuyên đề:

.....(ghi tên môn học/chuyên đề)

tại: .....(ghi tên đơn vị)

Số buổi/01 tuần: .....trong thời gian từ  
..... đến.....

**KÍ TÊN**

(Cán bộ kí và ghi rõ họ tên)

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**

(Kí tên, đóng dấu)

### PHỤ LỤC 3

#### MẪU BÁO CÁO CÁC CHƯƠNG TRÌNH LKĐTQT

(Kèm theo Quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành tại Quyết định số 4147/QĐ-ĐHQGHN ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

Hà Nội, ngày tháng năm

V/v báo cáo các chương trình  
liên kết đào tạo quốc tế

Kính gửi: Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Chương trình 1
  - 1.1. Nội dung chương trình hợp tác
  - 1.2. Tình hình triển khai chương trình:
    - 1.2.1. Chương trình đào tạo, kế hoạch tổ chức giảng dạy
    - 1.2.2. Số lượng sinh viên (số lớp, số sinh viên/lớp)
    - 1.2.3. Kết quả học tập của sinh viên (Theo mẫu thống kê của ĐHQGHN)
    - 1.2.4. Số lượng và tỷ lệ tốt nghiệp của sinh viên
    - 1.2.5. Văn bằng, chứng chỉ được cấp
    - 1.2.6. Báo cáo kiểm toán tài chính
    - 1.2.7. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy
    - 1.2.8. Cơ sở vật chất
    - 1.2.9. Đánh giá về chất lượng chương trình
  - 1.3. Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai chương trình
  - 1.4. Đề xuất, kiến nghị
2. Chương trình 2 (nội dung báo cáo như chương trình 1)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký và đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC 4  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**MẪU BÁO CÁO THÔNG KÊ CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ NĂM HỌC 20...**  
(Kèm theo Quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành tại Quyết định số 4474/QĐ-ĐHQGHN ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

Stt	Tên chương trình liên kết quốc tế	Bậc học	Đối tác		Thời gian bắt đầu triển khai chương trình	Số lượng sinh viên						ĐT theo tín chỉ	Nguồn kinh phí	Cán bộ điều phối chương trình (họ tên, đơn vị, điện thoại liên hệ)
			VN	QT		Dự bị	N1	N2	N3	N4	N5			
<b>I. Các chương trình liên kết quốc tế đang triển khai</b>														
<b>II. Các chương trình liên kết quốc tế đang được xây dựng</b>														

Ngày tháng năm

Người lập

Thủ trưởng đơn vị

(ký và đóng dấu)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC 5  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**MẪU BÁO CÁO CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC NƯỚC NGOÀI**

(Kèm theo Quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành tại Quyết định số /QĐ-ĐHQGHN ngày tháng năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
STT	Cơ sở giáo dục Việt Nam	Cơ sở giáo dục nước ngoài	Văn bản phê duyệt Đề án LKĐT	Cơ quan xác nhận tư cách pháp nhân của đối tác	Bảng xếp hạng đối tác	Tổ chức kiểm định của nước sở tại chứng nhận	Thời gian cho phép thực hiện LKĐT	Đối tượng tuyển sinh	Quy mô tuyển sinh	Ngôn ngữ giảng dạy	Cơ sở đào tạo cấp văn bằng	Bậc đào tạo	Chuyên ngành LKĐT	Thời gian đào tạo	Tổng số môn học/tín chỉ	Số lượng sinh viên đã tuyển sinh	Số lượng sinh viên đã tốt nghiệp	Tỷ lệ tốt nghiệp
1																		
2																		
3																		

Ngày tháng năm

Người lập

Thủ trưởng đơn vị

(ký và đóng dấu)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC 6  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**MẪU DỰ TOÁN KINH PHÍ CỦA CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ**

(Kèm theo Quy định về quản lý và tổ chức liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục nước ngoài ở Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành tại Quyết định số 44/2013/QĐ-ĐHQGHN ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

Chương trình đào tạo:

Đối tác liên kết:

Thời gian đào tạo (tính cho 1 khóa học):

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền			Ghi chú
					Tổng một khóa học	Năm....	Năm....	
<b>A</b>	<b>Phần thu</b>							
1	Thu học phí							
2	Phí tuyển sinh							
3	Các khoản thu sự nghiệp khác bổ sung cho chương trình							
<b>B</b>	<b>Phần chi trả phí bản quyền cho phía đối tác</b>							
1	Phí bản quyền							
2	Thuế nhà thầu theo quy định (5%)							
<b>C</b>	<b>Chi phí tổ chức CTLKQT</b>							

I	<b>Chi phí tuyển sinh</b>							
II	<b>Chi phí thực hiện các hoạt động đào tạo</b>							
1	<b>Nhóm chi cho con người</b>							
1.1	Chi phí giảng dạy							
1.1.1	Chi phí cho giảng viên giảng dạy							
1.1.2	Chi phí giảng viên hướng dẫn luận văn/ luận án/ đồ án tốt nghiệp							
1.1.3	Chi phí chấm tiêu luận (theo yêu cầu trong chương trình đào tạo)							
1.1.4	Chi phí chấm luận văn/ luận án/ đồ án tốt nghiệp							
1.2	Chi tiền lương, tiền công cho cán bộ quản lý							Mức tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định hiện hành và quy chế CTNB của đơn vị được phân bổ vào chi phí của chương trình
1.3	Chi phí đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ							
2	<b>Nhóm chi cho hoạt động nghiệp vụ giảng dạy</b>							
2.1	Chi phí mua giáo trình tài liệu, băng đĩa							Tính chi phí /học viên theo số lượng giáo trình tài liệu, băng đĩa được quy định trong thỏa thuận thực hiện chương trình
2.2	Chi phí nghiên cứu khoa học							
2.3	Tổ chức khai giảng, bế giảng trao bằng tốt nghiệp							Nội dung và mức chi theo quy chế CTNB của đơn vị phù hợp với các quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền

2.4	Các khoản chi khác (chi tiết theo yêu cầu hoạt động đào tạo)							
<b>3</b>	<b>Nhóm chi về hàng hóa dịch vụ</b>							
3.1	Chi thông tin tuyên truyền, liên lạc							
3.1.1	Quảng cáo: tờ rơi, QC trên các phương tiện TT							
3.1.2	Liên hệ với trường đối tác, chuyển phát nhanh, thông tin liên lạc							
3.1.3	Hồ sơ tuyển sinh, tài liệu khác, văn phòng phẩm							
3.2	Tiền ăn giữa giờ của học viên							Nội dung và định mức theo quy chế CTNB của đơn vị phù hợp với các quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền
3.3	Tổ chức hội nghị, hội thảo liên quan đến chương trình							
3.4	Tiền điện, tiền nước, các dịch vụ khác							
3.5	Tiền nhiên liệu							
<b>3.6</b>	<b>Chi đoàn ra</b>							
<b>3.7</b>	<b>Chi đoàn vào</b>							
3.7.1	Tiền taxi đưa đón tại sân bay và đi lại hàng ngày							
3.7.2	Tiền tiếp đoàn							
<b>4</b>	<b>Nhóm chi mua sắm, sửa chữa tài sản, CSVC</b>							
4.1	Thuê mua sắm, sửa chữa tài sản, TTB, phòng học được phân bổ vào chi phí theo quy định							



4.2	Chi phí khấu hao TSCĐ theo quy định hiện hành							
<b>5</b>	<b>Nhóm chi khác</b>							
<b>III</b>	<b>Chi phí cấp ĐHQGHN (phân bổ theo tỷ lệ quy định)</b>							
1	Chi phí trực tiếp theo chức năng, nhiệm vụ của ĐHQGHN							
2	Chi phí đầu tư và phát triển ĐHQGHN							
<b>D</b>	<b>Chênh lệch thu - chi trước thuế (D=A-B-C)</b>							
<b>E</b>	<b>Thuế Thu nhập doanh nghiệp (E=D*0.25)</b>							
<b>F</b>	<b>Chênh lệch thu - chi sau thuế (F=D-E)</b>							
1	Trích lập quỹ phát triển HDSN theo tỷ lệ quy định							
2	Chi trả thu nhập tăng thêm theo Quy chế CTNB của đơn vị							
3	Trích lập các quỹ khác theo quy chế CTNB của đơn vị							

Ngày tháng năm

**Người lập**

**Thủ trưởng đơn vị**

*(ký và đóng dấu)*